

## Giải toán lớp 6 tập 1 - bài 42 trang 23 sách giáo khoa

**Bài 42:** Các số liệu về kênh đào Xuy-ê (Ai Cập) nối Địa Trung Hải và Hồng Hải được cho trong bảng 1 và bảng 2.

a) Trong bảng 1, các số liệu ở năm 1955 tăng thêm (hay giảm bớt) bao nhiêu so với năm 1869 (năm khánh thành kênh đào)?

b) Nhờ đi qua kênh đào Xuy-ê mỗi hành trình trong bảng 2 giảm bớt được bao nhiêu kilômét?

Bảng 1

| Kênh đào Xuy-ê         | Năm 1869 | Năm 1955 |
|------------------------|----------|----------|
| Chiều rộng mặt kênh    | 58m      | 135m     |
| Chiều rộng đáy kênh    | 22m      | 50m      |
| Độ sâu của kênh        | 6m       | 13m      |
| Thời gian tàu qua kênh | 48 giờ   | 14 giờ   |

Bảng 2:

| Hành trình         | Qua mũi Hảo Vọng | Qua kênh Xuy-ê |
|--------------------|------------------|----------------|
| Luân Đôn – Bom-bay | 17400km          | 10100km        |
| Mác-xây – Bom-bay  | 16000km          | 7400km         |
| Ô-đét-xa – Bom-bay | 19000km          | 6800km         |

### **Đáp án:**

a) Từ bảng 1:

- Chiều rộng mặt kênh ở năm 1955 tăng so với năm 1896 là:

$$135 - 58 = 77 \text{ (m)}$$

- Chiều rộng đáy kênh ở năm 1955 tăng so với năm 1896 là:

$$50 - 22 = 28 \text{ (m)}$$

- Độ sâu của kênh ở năm 1955 tăng so với năm 1896 là:

$$13 - 6 = 7 \text{ (m)}$$

- Thời gian tàu qua kênh năm 1955 giảm so với năm 1896 là:

$$48 - 14 = 34 \text{ (giờ)}$$

b) Từ bảng 2:

- Hành trình Luân Đôn – Bom-bay giảm được:

$$17400 - 10100 = 7300 \text{ (km)}$$

- Hành trình Mác-xây – Bom-bay giảm được:

$$16000 - 7400 = 8600 \text{ (km)}$$

- Hành trình Ô-đét-xa – Bom-bay giảm được:

$$19000 - 6800 = 12200 \text{ (km)}$$